

Bản án số: 10/2022/HS-ST

Ngày 23- 02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Vượng và bà Đặng Hoa Xuân.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Giang –Thư ký Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Đinh Đức Th, tên gọi khác: Không, sinh ngày 20-7-1979, tại tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố HP, phường HH, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn lớp: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Đức T (sinh năm 1945) và bà Phan Thị L (sinh năm 1951); Vợ là Hà Thu H, sinh năm 1983 (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25-10-2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – Có mặt.

2. Lê Mạnh H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 30-11-1976, tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 7, phường YN, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn lớp: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Đình P (sinh năm 1947) và bà Nguyễn Thị R (đã chết); Vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Về nhân thân: Ngày 24-11-2004, bị Công an thành phố Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25-10 -2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Đình P (sinh năm 1947); Địa chỉ: Tổ 7, phường YN, thành phố YB, tỉnh Yên Bái – có mặt;

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1948; Địa chỉ: Tổ 5, phường YN, thành phố YB, tỉnh Yên Bái – vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Mạnh H và Đinh Đức Th là những người nghiện chất ma túy (heroine), do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên vào khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 25-10-2021, Lê Mạnh H đã gọi điện thoại vào số điện thoại 0983.956.251 của Đinh Đức Th để rủ Th góp tiền cùng mình mua ma túy (heroine) sử dụng. Th đồng ý, hẹn ra khu vực trước cửa ga Yên Bái thuộc Tổ dân phố HP, phường HH, thành phố Yên Bái đón Th. H điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 21B1-137.84 đón Th rồi chở Th đi đến khu vực cây xăng cầu Bách Lãm gần ngã ba Cao Lanh thuộc tổ 2 phường YN, thành phố YB. Tại đây, H đưa cho Th số tiền 210.000đồng (hai trăm mười nghìn đồng) Th góp 290.000đồng (hai trăm chín mươi nghìn đồng) được số tiền 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng) để Th đi mua ma túy. Th bảo H đứng đợi rồi mượn xe mô tô của H đi mua được 01 gói ma túy của một người đàn ông tên là V với giá tiền 500.000đồng. Trên đường quay lại chỗ H đứng đợi thì Th bị tổ công tác Công an thành phố Yên Bái phát hiện, bắt quả tang.

* Vật chứng tạm giữ của Đinh Đức Th, gồm:

- 01 (một) gói nilon màu vàng được hàn xoắn, bên trong chứa chất nghi là ma túy (heroine) thu giữ tại mặt đường nơi Đinh Đức Th đang đứng;

- Số tiền 118.000đồng thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Đinh Đức Th đang mặc;

- 01 (một) điện thoại di động màu đen loại bàn phím đã qua sử dụng mặt trước có chữ Xphone, lắp sim số 0983.956.251 có số IMEI: 3587.3506.6531.467;

- 01 (một) chiếc xe mô tô kiểu dáng HONDA WAVE S màu đen – trắng đã qua sử dụng biển kiểm soát 21B1-137.84;

- 02 (hai) xi lanh và 03 (ba) ống nước cất Novocain đều chưa qua sử dụng.

* Vật chứng tạm giữ của Lê Mạnh H gồm:

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 014461, biển số đăng ký 21B1 - 137.84 mang tên chủ xe Lê Mạnh H;

- 01 (một) điện thoại di động màu đen loại màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, mặt sau màu xanh có chữ KIKO, lắp sim số: 0989.871.306, số IMEI: 3555.7110.0160.424/00;

- 01 căn cước công dân số: 012.076.000.775 mang tên Lê Mạnh H;

Tại bản Kết luận giám định số: 557/GĐMT ngày 31-10-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

“Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Đinh Đức Th có khối lượng là 0,29 gam (không thấy hai mươi chín gam).

- 0,09 gam trích từ 0,29 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine”.

Bản Cáo trạng số 09/CT-VKS-TP ngày 13-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Đinh Đức Th và Lê Mạnh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Đức Th và Lê Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo: Đinh Đức Th từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Lê Mạnh H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù đều tính từ ngày 25-10-2021; Về hình phạt bổ sung và trách nhiệm dân sự: Không.

Về vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì. Các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 25-10-2021, tại khu vực tổ 3, phường YN, thành phố YB, tỉnh Yên Bái, Đinh Đức Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,29 gam heroine. Số heroine này do Th và Lê Mạnh H cùng góp tiền mua, mục đích là để sử dụng cho bản thân. Do vậy, Đinh Đức Th và Lê Mạnh H phải chịu trách nhiệm hình sự chung đối với khối lượng 0,29gam Heroine. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo là nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần đưa ra xét xử nghiêm minh.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Đinh Đức Th là người góp số tiền mua ma túy nhiều hơn, trực tiếp mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên có vai trò cao hơn. Bị cáo H góp tiền để Th mua ma túy về để cùng sử dụng nên cũng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với lượng ma túy mà Th tàng trữ.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Đinh Đức Th và Lê Mạnh H đều là những người nghiện chất ma túy. Năm 2004, bị cáo H đã bị Công an thành phố Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn cố ý thực hiện tội phạm, thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình tham gia tố tụng, các bị cáo Đinh Đức Th và Lê Mạnh H đều thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Th có bố, mẹ đẻ là người có công với Nước (ông Đinh Đức T là thương binh và được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; bà Phan Thị L được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất) nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của từng bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện chất ma túy, không có việc làm, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- 01 (một) chiếc xe mô tô kiểu dáng HONDA WAVE S màu đen – trắng đã qua sử dụng biển kiểm soát 21B1 - 137.84, do ông Lê Đình Ph là người mua xe để sử dụng và nhờ Lê Mạnh H đứng tên. Ngày 25-11-2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái đã trao chiếc xe mô tô trên và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 014461 cho ông Lê Đình Ph là phù hợp.

- Những vật chứng, đồ vật, tài sản sau có liên quan đến việc phạm tội hoặc không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, gồm:

+ 01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi: “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đinh Đức Th ngày 25/10/2021 (sau khi đã trích mẫu giám định)”;

+ 02 (hai) xi lanh và 03 (ba) ống nước cất Novocain đều chưa qua sử dụng.

+ 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon gói.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại do có liên quan đến tội phạm gồm: 01 (một) điện thoại di động màu đen loại bàn phím đã qua sử dụng mặt trước có chữ Xphone, lắp sim số 0983.956.251 có số IMEI: 3587.3506.6531.467; 01 (một) điện thoại di động màu đen loại màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, mặt sau màu xanh có chữ KIKO, lắp sim số: 0989.871.306, số IMEI: 3555.7110.0160.424/00;

- Trả lại cho Lê Mạnh H 01 căn cước công dân số: 012.076.000.775 mang tên Lê Mạnh H; trả lại cho Đinh Đức Th số tiền 118.000 đồng được niêm phong trong phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành do không liên quan đến tội phạm;

[8] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang, Đinh Đức Th khai mua của một đàn ông tên là V tại khu vực tổ 3, phường YN vào khoảng hơn 11 giờ, ngày 25-10-2021. Do Th không biết rõ họ, tên, tuổi và địa chỉ của người đàn ông này nên không đủ cơ sở để xác minh làm rõ để xử lý trong vụ án.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên được chấp nhận.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đinh Đức Th và Lê Mạnh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Đinh Đức Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25-10-2021.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Lê Mạnh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25-10-2021.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi: “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đinh Đức

Th ngày 25/10/2021 (sau khi đã trích mẫu giám định)”, mặt sau phong bì các mép được dán kín, có họ tên và chữ ký của các thành phần niêm phong và 04 (bốn) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái;

+ 02 (hai) xi lanh và 03 (ba) ống nước cất Novocain đều chưa qua sử dụng;

+ 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, nilon gói;

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động màu đen loại bàn phím đã qua sử dụng mặt trước có chữ Xphone, lắp sim số 0983.956.251 có số IMEI: 3587.3506.6531.467;

+ 01 (một) điện thoại di động màu đen loại màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, mặt sau màu xanh có chữ KIKO, lắp sim số: 0989.871.306, số IMEI: 3555.7110.0160.424/00;

- Trả lại cho Lê Mạnh H gồm: 01 căn cước công dân số: 012.076.000.775 mang tên Lê Mạnh H; trả lại cho Đinh Đức Th số tiền 118.000đồng (một trăm mười tám nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành;

(Chi tiết đặc điểm vật chứng, đồ vật, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14-01-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Đinh Đức Th, Lê Mạnh H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP YB;
- Công an TP YB;
- Chi cục THADS TP YB;
- Các bị cáo (2);
- Người có QL, nghĩa vụ liên quan (1);
- THA hình sự; Lưu hồ sơ, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Văn